2026-10-22 CSCA30_De_21_Cau_001

Mã bài CSCA30_De_21_Cau_001
Đề 21 · Câu 001 · Ngày 2026-10-22
Chương 01 - Tập hợp · Dễ

Kết quả / 答案 C

解题步骤 · Lời giải tiếng Trung

第1步：$12 \in A$。
→ 原理："∈"用于元素与集合之间，"⊆"用于集合与集合之间；空集是任何集合的子集。
第2步：其余错误。
→ 原理：同上，"∈"用于元素与集合之间，"⊆"用于集合与集合之间；空集是任何集合的子集。
说明：集合中列有数 12，所以 $12 \in A$
。属于关系用于元素；数本身不能写作子集，而单元素集合也不是所列元素。
结论：选 C。

Các bước giải · Lời giải tiếng Việt

Bước 1 – 12 có trong $A = \{8, \ldots, 12\}$: $12 \in A$ (C đúng).
→ Lý thuyết: Ký hiệu $\in$ dùng giữa một phần tử và một tập hợp; $\subseteq$ dùng giữa hai tập hợp ($A \subseteq B$ khi mọi phần tử của A đều thuộc B). Tập rỗng là tập con của mọi tập.
Bước 2 – A: tập rỗng không là phần tử; B: sai ký hiệu; D: $\{8\}$ là tập con.
→ Lý thuyết: nhắc lại – Ký hiệu $\in$ dùng giữa một phần tử và một tập hợp; $\subseteq$ dùng giữa hai tập hợp ($A \subseteq B$ khi mọi phần tử của A đều thuộc B).
Nhận xét: Tập hợp đã cho chứa số 12, nên $12 \in A$. Ký hiệu thuộc dùng cho phần tử; một số không phải là tập con và tập một phần tử không nằm trong danh sách phần tử của A.
Kết luận: chọn C.

Mở đề bài / 查看题目